

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC
NINH THUẬN**

Số: *LH* /CNNT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Ninh Thuận, ngày 18 tháng 4 năm 2019

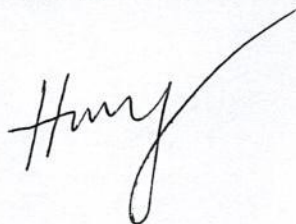
**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.**

1. Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NINH THUẬN**
2. Mã chứng khoán: NNT
3. Địa chỉ trụ sở chính: 14 Tô Hiệu, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận.
4. Điện thoại: 0944.851.719 Fax: 0259.3820350
5. Người thực hiện công bố thông tin: **Nguyễn Hữu Hùng**
6. Nội dung thông tin công bố:
Báo cáo thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VT, TC-HC.



Nguyễn Hữu Hùng



Đình Ân

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận
Năm báo cáo 2018

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NINH THUẬN
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4500289362
- Vốn điều lệ: 94.908.414.916 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 94.908.414.916 đồng
- Địa chỉ: 14 Tô Hiệu, P. Kinh Dinh, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận
- Số điện thoại: 0259.3823980
- Số fax: 0259.3820350
- Website: <http://www.capnuocninhthuan.com>
- Mã cổ phiếu (nếu có): NNT
- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận được thành lập theo Quyết định số 4088/QĐ-UBND ngày 27/09/2007 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty cấp nước Ninh Thuận thành Công ty cổ phần. Công ty cổ phần đi vào hoạt động từ ngày 01/10/2008 theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4303000061 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 16/09/2008 và thay đổi lần thứ tư theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4500289362 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 13/6/2018.

Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận được Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận đăng ký giao dịch tập trung (Upcom) tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, ngày giao dịch đầu tiên là ngày 22/06/2012. Và, Công ty đã thực hiện đăng ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD).

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh

Từ khi chuyển sang mô hình cổ phần, Công ty cổ phần cấp nước Ninh Thuận tiếp tục thực hiện chức năng và nhiệm vụ chủ yếu của mình với các ngành nghề kinh doanh như sau:

- + Sản xuất và phân phối nước sạch cho sinh hoạt và sản xuất;
- + Lập báo cáo kinh tế kỹ thuật mạng lưới cấp nước;
- + Khảo sát địa hình xây dựng công trình;
- + Thiết kế công trình cấp, thoát nước;



- + Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình cấp nước;
- + Thi công lắp đặt đường ống cấp nước;
- + Xây dựng công trình cấp, thoát nước;
- + Kinh doanh vật tư phục vụ cho lắp đặt và sử dụng nước.

Trong đó, lĩnh vực sản xuất và phân phối nước sạch cho sinh hoạt và sản xuất là lĩnh vực hoạt động chính, chiếm tỷ trọng trên 92,40% tổng doanh thu hoạt động của Công ty.

- Địa bàn kinh doanh

Công ty cung cấp nước cho các địa bàn thuộc thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, thị trấn Khánh Hải huyện Ninh Hải, thị trấn Phước Dân huyện Ninh Phước, thị trấn Tân Sơn huyện Ninh Sơn, một số xã của huyện Thuận Nam và các vùng phụ cận các đô thị trên.

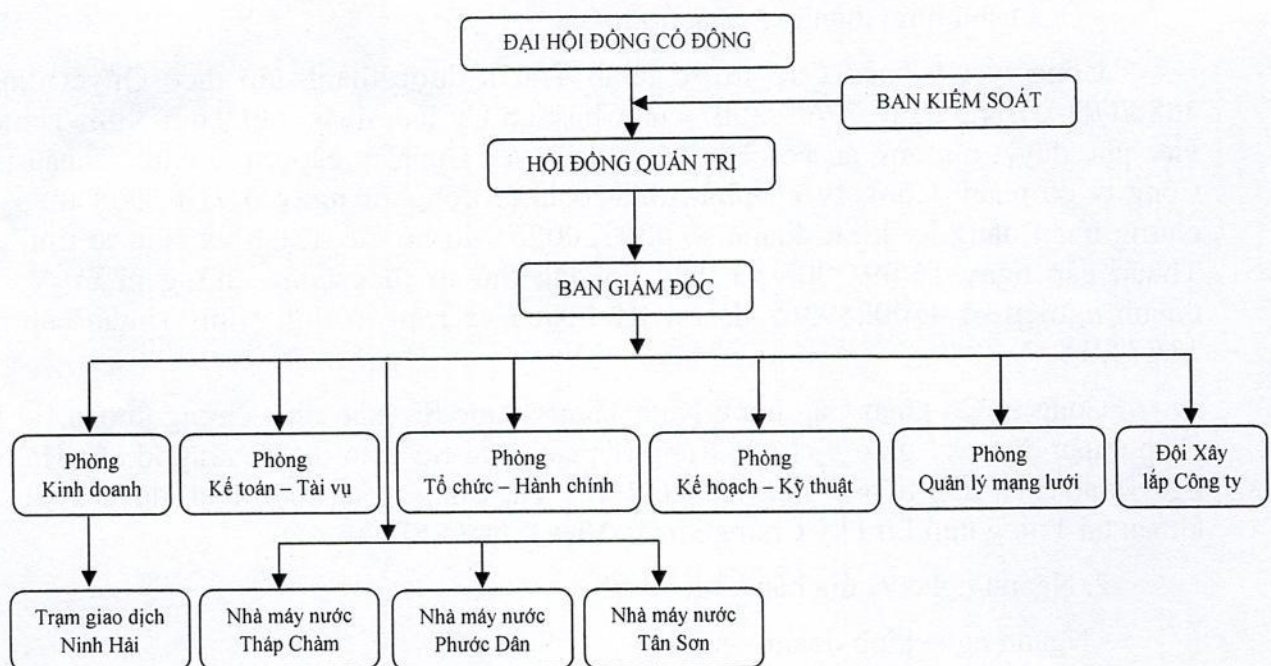
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị

Mô hình quản trị của Công ty bao gồm: Đại hội đồng cổ đông; Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị; Ban Giám đốc đứng đầu là Giám đốc công ty.

- Cơ cấu bộ máy quản lý

Sơ đồ bộ máy quản lý của Công ty như sau:



- Các công ty con, công ty liên kết: (không có).

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- + Bảo toàn, sử dụng có hiệu quả và phát triển nguồn vốn Công ty;
- + Hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả;
- + Đạt tỷ lệ hộ dân được cấp nước cao;

- + Tăng sản lượng nước cung cấp và doanh thu so với chỉ tiêu đề ra;
- + Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ;
- + Quản lý và vận hành an toàn hệ thống cấp nước;
- + Thực hiện các biện pháp giảm thất thoát nước.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn
 - + Tích cực cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ nhằm đáp ứng tốt nhu cầu sử dụng nước của khách hàng;
 - + Giữ vững và nâng cao tỷ lệ hộ dân được cấp nước; gia tăng sản lượng nước tiêu dùng của khách hàng để tăng doanh thu;
 - + Cải tạo các tuyến ống cũ, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện các biện pháp đồng bộ nhằm giảm tỷ lệ thất thoát nước;
 - + Phát triển hệ thống cấp nước, cải tạo nâng cấp các nhà máy nước trực thuộc.
 - Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty.
 - + Tuân thủ theo quy định đối với việc bảo vệ môi trường, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ...;
 - + Nâng hiệu quả sử dụng đầu tư thêm hệ thống đường ống dẫn nước để đưa nước sạch đến từng hộ gia đình;
 - + Nâng cao chất lượng sử dụng nước, góp phần nâng cao cải thiện sức khỏe, giảm được bệnh tật do nguồn nước gây ra;
 - + Có các biện pháp giảm thiểu tối đa các nguồn gây ô nhiễm như trồng nhiều cây xanh quanh nơi làm việc và các khu vực nhà máy, các trạm xử lý của nhà máy đặt tại vị trí thoáng khí.

5. Các rủi ro

- Rủi ro về kinh tế

Do sản phẩm chính của Công ty là mặt hàng nước máy. Đây là mặt hàng đặc biệt, là nhu cầu thiết yếu nên sẽ ít biến động so với sự biến động của nền kinh tế. Theo đó, xét một cách tổng thể, rủi ro kinh tế không hẳn là rủi ro lớn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Rủi ro về luật pháp

Là doanh nghiệp được tổ chức theo hình thức Công ty cổ phần, hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận chịu ảnh hưởng bởi Luật Doanh nghiệp. Ngoài ra, Công ty đã là công ty đại chúng và đã đăng ký giao dịch chứng khoán trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, nên công ty còn chịu sự điều chỉnh của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành. Các văn bản pháp luật này đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi các luật này chắc chắn sẽ có ảnh hưởng đến Công ty.

- Rủi ro đặc thù

+ Rủi ro do tỷ lệ thất thoát nước cao

Hiện nay, tỷ lệ thất thoát, thất thu nước sạch bình quân tại các đô thị Việt Nam còn cao. Theo chương trình quốc gia chống thất thoát, thất thu nước sạch, đến năm 2020, tỷ lệ

thất thoát, thất thu nước sạch bình quân là 18% và đến năm 2025, tỷ lệ thất thoát thất thu nước sạch bình quân là 15%.

+ Rủi ro do đường ống cấp nước lạc hậu, lỗi thời

Một trong những nguyên nhân quan trọng dẫn đến việc thất thoát nước sạch cao là do hệ thống đường ống cấp nước ở tình trạng quá cũ, lạc hậu hoặc việc xâm phạm hành lang an toàn các tuyến ống dẫn đến việc rò rỉ, thất thoát một lượng lớn nước sạch. Ngoài ra, việc thi công các công trình ngầm không đồng bộ dẫn đến việc dễ gây vỡ đường ống cấp nước đã làm tăng tỷ lệ thất thoát nước.

+ Rủi ro về giá cả

Là doanh nghiệp hoạt động trong ngành dịch vụ công cộng, là lĩnh vực hoạt động mà chịu sự kiểm soát rất lớn của Nhà nước. Do đó, giá nước luôn được các cơ quan ban ngành quan tâm như việc ban hành các quy định về khung giá nước áp dụng cho từng khu vực trên phạm vi cả nước. Theo đó, với đặc thù của ngành là tỷ lệ thất thoát nước cao cùng với việc khung giá nước được định sẵn, điều này đã ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

+ Rủi ro tài chính

Do đặc điểm của ngành cấp nước, Công ty cần phải đầu tư mới cho máy móc, thiết bị, hệ thống đường ống và đầu tư các dự án cấp nước đón đầu quy hoạch dân cư, khu công nghiệp. Việc đầu tư này với chi phí lớn dẫn đến tài sản cố định luôn chiếm tỷ trọng cao trong tổng tài sản của Công ty. Điều này sẽ tác động đến việc Công ty phải sử dụng các nguồn vay nợ để tài trợ cho các hoạt động này. Việc sử dụng nguồn vay hiệu quả hay không được xem là rủi ro của Công ty.

- Rủi ro khác

Các rủi ro khác như động đất, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh,... là những rủi ro bất khả kháng và khó dự đoán, nếu xảy ra sẽ gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Chỉ tiêu	Đvt	Kết quả năm 2018
Nước ghi thu	m ³	17.354.096
Tổng doanh thu	tỷ đồng	156,923
Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	36,415

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ đạt so với kế hoạch (%)
Nước ghi thu (m ³)	16.402.092	17.354.096	105,80

Tổng doanh thu (tỷ đồng)	142,790	156,923	109,90
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	25,357	36,415	143,61

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

- Ông Đinh Ân – Giám đốc (Bổ nhiệm ngày 11/6/2018)
- Ông Phạm Hồng Châu – Giám đốc (Miễn nhiệm ngày 08/6/2018)
- Ông Đinh Việt Sơn – Phó Giám đốc
- Ông Nguyễn Đức Cẩm – Phó Giám đốc
- Bà Nguyễn Thu Hòa – Kế toán trưởng

- Tóm tắt lý lịch Ban điều hành:

- + Ông Đinh Ân – Giám đốc (Bổ nhiệm ngày 11/6/2018)

Ngày/ tháng/ năm sinh: 10/3/1959

Địa chỉ thường trú: Số 143 Thống Nhất, P. Đài Sơn, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

1983 – 1992: công tác tại Công ty Thương nghiệp Phan Rang – Tháp Chàm

1992 đến nay: công tác tại Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Sơn Long Thuận

6/2018 đến nay: công tác tại Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Giám đốc Công ty

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Giám đốc Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Sơn Long Thuận

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán: đại diện 4.022.486 cổ phần của Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Sơn Long Thuận

Số cổ phần đại diện cho nhà nước: không

Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm kê khai: không

Các khoản nợ đối với Công ty: không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: không

- + Ông Phạm Hồng Châu – Giám đốc (Miễn nhiệm ngày 08/6/2018)

Ngày/ tháng/ năm sinh: 31/08/1959

Địa chỉ thường trú: 27 Trần Phú, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư đô thị

Quá trình công tác:

1985 – 1992: công tác tại Xí nghiệp khoan cấp nước Thuận Hải

1992 – 09/2008: công tác tại Công ty cấp nước Ninh Thuận

10/2008 – 07/2018: công tác tại Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: không

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán: 5.000 cổ phần

Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm kê khai: không

Các khoản nợ đối với Công ty: không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: không

+ Ông Đinh Viết Sơn – Phó Giám đốc

Ngày/ tháng/ năm sinh: 26/09/1964

Địa chỉ thường trú: 8/2 Tô Hiệu, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

Quá trình công tác:

1994 – 09/2008: công tác tại Công ty cấp nước Ninh Thuận

10/2008 đến nay: công tác tại Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Phó Giám đốc Công ty

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán: 5.000 cổ phần

Số cổ phần đại diện cho nhà nước: không

Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm kê khai: 5.500 cổ

phần

Các khoản nợ đối với Công ty: không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: không

+ Ông Nguyễn Đức Cẩm – Phó Giám đốc

Ngày/ tháng/ năm sinh: 10/12/1964

Địa chỉ thường trú: Khu K1, Phường Thanh Sơn, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cấp thoát nước đô thị, Cử nhân quản trị kinh doanh

Quá trình công tác:

1997 – 09/2008: công tác tại Công ty cấp nước Ninh Thuận

10/2008 đến nay: công tác tại Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Phó Giám đốc Công ty

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán: 2.100 cổ phần

Số cổ phần đại diện cho nhà nước: không

Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm kê khai: không
Các khoản nợ đối với Công ty: không
Lợi ích liên quan đối với Công ty: không
+ Bà Nguyễn Thu Hòa – Kế toán trưởng
Ngày/ tháng/ năm sinh: 10/10/1984
Địa chỉ thường trú: 40/16 Nguyễn Trãi, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh
Thuận
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác:
2006 – 09/2008: công tác tại Công ty cấp nước Ninh Thuận
10/2008 đến nay: công tác tại Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Kế toán trưởng Công ty
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán: không
Số cổ phần đại diện cho nhà nước: không
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm kê khai: 2.000 cổ
phần

Các khoản nợ đối với Công ty: không
Lợi ích liên quan đối với Công ty: không
- Những thay đổi trong ban điều hành: (Liệt kê các thay đổi trong Ban điều hành
trong năm):

Ông Đinh Ân – Giám đốc (Bổ nhiệm ngày 11/6/2018)

Ông Phạm Hồng Châu – Giám đốc (Miễn nhiệm ngày 08/6/2018)

- Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động.

Tại thời điểm 31/12/2018, số lượng cán bộ, nhân viên công ty là 255 người.

Trong năm 2018, Công ty đã hoàn thành việc ký hợp đồng lao động với người lao động theo mức lương mới được điều chỉnh theo Nghị định 141/2017/NĐ-CP ngày 07/12/2017 của Chính phủ.

Công ty thực hiện trả lương, thưởng cho cán bộ, nhân viên trong Công ty đúng và đầy đủ theo chức danh và tính chất từng công việc trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành.

Công ty đã luôn quan tâm đến việc nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động. Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách, trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động đảm bảo đầy đủ, kịp thời theo đúng quy định của Nhà nước.

Công ty đã phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn tổ chức thăm hỏi, trợ cấp khó khăn, tổ chức tham quan cho người lao động, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách và các nội dung đã cam kết đối với người lao động theo Thỏa ước lao động tập thể và các quy định của Nhà nước.



3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn được thực hiện trong năm

Năm 2018, Công ty đã hoàn thành một số công trình để phát triển mạng lưới cấp nước, đáp ứng nhu cầu sử dụng của khách hàng như: Mở rộng hệ thống cấp nước sinh hoạt dọc Kênh Nam; Cải tạo tuyến ống PVC D.220 bằng ống HDPE D.225 phía trước Nhà máy nước Phước Nam; Cải tạo tuyến ống PVC D.100 phía trái tuyến đường Ngô Gia Tự từ bưu điện 16/4 đến đường Hải Thượng Lãn Ông; Mở rộng mạng lưới tuyến ống cấp nước HDPE D.63 và D.32 đường Yết Kiêu. Đồng thời, tiếp tục rà soát nhu cầu sử dụng nước của khách hàng để đầu tư, phát triển các hệ thống cấp nước để phục vụ nhu cầu sinh hoạt của người dân trong tỉnh và tăng sản lượng.

Để nâng cao công suất khai thác cho các nhà máy, Công ty đã đầu tư nâng cấp, sửa chữa các công trình như: Cải tạo công trình thu nước Nhà máy nước Tân Sơn, Cải tạo cửa thu nước Trạm 1 Nhà máy nước Tháp Chàm.

Công ty đã tiến hành thay thế, trang bị thêm một số thiết bị phục vụ sản xuất như: mua van điện cánh bướm 2 mặt bích DN300 cho Nhà máy nước Tháp Chàm; Lắp mới biển tần Trạm bơm cấp 1 Nhà máy nước Tháp Chàm.

Tiếp tục thực hiện một số hạng mục sửa chữa tại văn phòng Công ty và các nhà máy như: sửa chữa nhà kho, nhà để xe, sân vườn công ty; Mua bơm và động cơ điện dự phòng cho Trạm bơm cấp 1 Nhà máy nước Tháp Chàm; Xây mới xưởng gia công cơ khí Nhà máy nước Tháp Chàm...

b) Các công ty con, công ty liên kết: (không có).

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Tỷ lệ tăng, giảm (%)
Tổng giá trị tài sản	361.852	381.058	5,31
Doanh thu thuần	129.628	149.041	14,98
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	23.213	41.389	78,30
Lợi nhuận khác	124	62	(50,00)
Lợi nhuận trước thuế	23.337	41.431	77,53
Lợi nhuận sau thuế	20.882	36.415	74,38
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	12%	-	-

Hiện nay, Công ty chưa tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 để thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018 nên chưa có số liệu cụ thể về tỷ lệ trả cổ tức của năm 2018.

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	2,999	2,924	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	2,737	2,740	
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,638	0,605	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,765	1,535	
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	6,827	7,628	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,358	0,391	
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,161	0,244	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,160	0,242	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,058	0,096	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,179	0,278	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần

- Số lượng cổ phần đang lưu hành là: 9.490.841 cổ phần, trong đó:

+ Cổ phần phổ thông: 9.490.841 cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.

Bao gồm: Cổ phần chuyển nhượng tự do: 8.586.355 cổ phần

Cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 904.486 cổ phần

(Nguồn: Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán số 409/2019-NNT/VSD-ĐK ngày 29/03/2019 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam)

+ Cổ phần khác: (không có).

b) Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 27/03/2019

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu (Cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Cổ đông trong nước	142	9.485.341	99,942

	Cổ đông nhà nước	1	4.940.555	52,056
	Cổ đông tổ chức	4	4.176.696	44,008
	Cổ đông cá nhân	137	368.090	3,878
2	Cổ đông nước ngoài	2	5.500	0,058
	Cổ đông tổ chức	1	5.300	0,056
	Cổ đông cá nhân	1	200	0,002
3	Tổng cộng	144	9.490.841	100,000

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: (không có)

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: (không có).

e) Các chứng khoán khác: (không có).

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

Hoạt động chính của Công ty là dịch vụ cung cấp nước sạch cho nhân dân trên địa bàn do Công ty quản lý. Chất lượng nước cung cấp (chỉ tiêu lý, hóa) luôn tuân thủ các quy định do Nhà nước ban hành.

Trong công tác thi công, phát triển mạng lưới cấp nước, Công ty đều yêu cầu các đơn vị thi công phải xây dựng biện pháp bảo vệ môi trường, các công trình lân cận và phải có biện pháp thi công phù hợp không gây ùn tắc giao thông.

6.1 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: (không có)

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: (không có)

6.2 Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

- Số lượng lao động tính đến 31/12/2018: 255 người.

- Mức thu nhập bình quân năm 2018 của người lao động đã được cải thiện so với năm 2017. Công ty thực hiện trả lương, thưởng cho cán bộ, nhân viên trong Công ty đúng và đầy đủ theo chức danh và tính chất từng công việc trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành. Đồng thời, Công ty luôn chú trọng công tác tạo việc làm, cải thiện môi trường lao động nhằm đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

- Đảm bảo thời gian làm việc của người lao động theo quy định của Luật Lao động.

- Toàn thể người lao động đều được ký hợp đồng lao động và được hưởng đầy đủ chế độ theo quy định để người lao động hoàn toàn yên tâm, gắn bó với công ty. Người lao động được tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm kết hợp con người. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho người lao động.

- Thực hiện nghiêm chế độ bảo hộ lao động, an toàn vệ sinh lao động; duy trì hoạt động mạng lưới An toàn vệ sinh viên, tổ chức đào tạo định kỳ và hàng năm về an toàn, vệ sinh lao động cho các đối tượng; trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho cán bộ, nhân viên trong công ty.

- Giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ ốm đau, thai sản, nghỉ lễ, Tết, nghỉ phép, trợ cấp cho cán bộ, nhân viên có hoàn cảnh khó khăn, tổ chức cho người lao động tham quan, nghỉ mát.

- Tặng quà cho người lao động những dịp lễ, Tết, tặng quà cho con cán bộ, nhân viên đạt thành tích trong học tập, nhân dịp Tết thiếu nhi, Tết Trung thu...

- Tổ chức đào tạo tại chỗ, thuê đào tạo hoặc gửi đi đào tạo nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao tay nghề, nâng lương, nâng bậc cho người lao động.

- Tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích cho người lao động nhằm tái tạo sức lao động, tăng cường thể lực, sức khỏe để cống hiến, phục vụ công tác tốt hơn như tổ chức Hội thao, tham gia các cuộc thi văn nghệ, trang bị báo chí để cập nhật thông tin, kiến thức...

c) Hoạt động đào tạo người lao động

Trong năm 2018, Công ty đã cử cán bộ, công nhân viên tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng bậc thợ nhằm nâng cao tay nghề và gửi cán bộ, nhân viên tham gia các lớp tập huấn chuyên đề về đầu tư xây dựng, công tác kế toán, tài chính,...

6.3 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Bên cạnh việc tăng cường hình ảnh, thương hiệu của Công ty thông qua hiệu quả hoạt động, văn hóa doanh nghiệp, chất lượng dịch vụ cấp nước... Công ty luôn chú trọng đến các công tác xã hội, cụ thể như sau:

- Tích cực phối hợp chặt chẽ với lực lượng bảo vệ chuyên trách giữ gìn an ninh trật tự trong nội bộ Công ty và trên địa bàn nơi Công ty đặt trụ sở.

- Vận động toàn thể cán bộ, nhân viên tham gia đóng góp ủng hộ các quỹ như: quỹ Vì người nghèo, Đền ơn đáp nghĩa...

- Hỗ trợ kinh phí chúc Tết bà con vùng dân tộc khó khăn, các đối tượng bảo trợ xã hội...

- Thăm và tặng quà cho cán bộ, nhân viên công ty đã nghỉ hưu.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Được sự chỉ đạo tích cực của Hội đồng quản trị, trong năm vừa qua, Ban Giám đốc đã thực hiện tốt việc điều hành hoạt động của Công ty nhằm đảm bảo thực hiện đúng các định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh mà Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông đã thông qua, đảm bảo điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng quyền hạn quy định trong Điều lệ công ty.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018, toàn thể Ban Lãnh đạo và cán bộ công nhân viên Công ty đã không ngừng cố gắng để thực hiện các định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh mà Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông đã thông qua. Năm 2018, Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra, đồng thời mở ra nhiều hướng đi mới tạo tiền đề phát triển trong tương lai. Các chỉ tiêu cụ thể:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ (%) so với kế hoạch 2018
1	2	3	4	5=4/3
1	Nước ghi thu (m ³)	16.402.092	17.354.096	105,80
2	Tổng doanh thu	142.790	156.923	109,90
3	Tổng chi phí	117.433	115.492	98,35
4	Lợi nhuận trước thuế TNDN	25.357	41.431	163,39

Thuận lợi:

- Hệ thống cấp nước tại các đô thị hoạt động ổn định;
- Công tác phát triển mạng lưới, phát triển khách hàng được quan tâm tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tiếp cận với dịch vụ cấp nước, góp phần tăng sản lượng nước và doanh thu;
- Công tác giải quyết các yêu cầu lắp mới, nâng, dời, kiểm định đồng hồ nước được thực hiện đúng quy trình, đúng thời gian quy định, đảm bảo hài lòng khách hàng và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh cho đơn vị.

Bên cạnh những thuận lợi còn có những khó khăn:

- Nguồn nước thô cung cấp cho các Nhà máy nước không ổn định về chất lượng, độ đục cao gây khó khăn trong sản xuất, làm tăng chi phí xử lý nước;
- Công tác chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty giai đoạn từ năm 2014 đến tháng 5/2018 chưa được sâu sát dẫn đến việc phát sinh một số sai sót nhất định, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc mới phải xử lý những tồn tại trong sản xuất kinh doanh như:
 - + Tài sản cố định đầu tư mới không mang lại hiệu quả: công trình Nhà máy sản xuất nước lọc tinh khiết, công trình Mua máy xử lý bùn Nhà máy nước Tháp Chàm, phần mềm quản lý nhân sự, chấm công và tiền lương.

+ Một số công trình đã hoàn thành nhưng chưa thực hiện quyết toán.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	31/12/2018 (đồng)	01/01/2018 (đồng)	Tỷ lệ tăng, giảm (%)
I. Tài sản ngắn hạn	181.195.785.613	141.133.738.035	28,39
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	11.646.430.146	18.164.075.689	(35,88)
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	131.500.000.000	91.000.000.000	44,51
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	24.188.622.764	18.004.590.919	34,35
4. Hàng tồn kho	11.447.100.780	12.345.342.710	(7,28)
5. Tài sản ngắn hạn khác	2.413.631.923	1.619.728.717	49,01

II. Tài sản dài hạn	199.862.452.413	220.717.883.424	(9,45)
1. Tài sản cố định	190.817.340.628	211.552.122.499	(9,80)
2. Tài sản dở dang dài hạn	2.349.427.731	2.210.964.476	6,26
3. Đầu tư tài chính dài hạn	-	-	-
4. Tài sản dài hạn khác	6.695.684.054	6.954.796.449	(3,73)
Tổng tài sản	381.058.238.026	361.851.621.459	5,31

b) Tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu	31/12/2018 (đồng)	01/01/2018 (đồng)	Tỷ lệ tăng, giảm (%)
I. Nợ ngắn hạn	61.959.322.726	47.060.543.163	31,66
1. Phải trả người bán ngắn hạn	7.338.543.372	4.741.800.961	54,76
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	160.933.100	55.092.580	192,11
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	828.037.505	663.230.097	24,85
4. Phải trả người lao động	4.148.583.550	404.928.414	924,52
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	4.367.336.134	4.352.957.775	0,33
6. Phải trả ngắn hạn khác	27.869.086.001	21.048.608.307	32,40
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	15.144.245.028	15.144.245.028	-
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.102.558.036	649.680.001	223,63
II. Nợ dài hạn	168.760.697.200	183.904.942.228	(8,23)
1. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	609.089	609.089	-
2. Phải trả dài hạn khác	46.866.616.290	46.866.616.290	-
3. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	121.893.471.821	137.037.716.849	(11,05)
Tổng nợ phải trả	230.720.019.926	230.965.485.391	(0,11)

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Từ khi chuyển qua hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, về cơ bản tổ chức bộ máy vẫn giữ nguyên như khi còn là Công ty nhà nước, có sắp xếp lại một số đơn vị theo yêu cầu nhiệm vụ và bổ sung các chức danh cho phù hợp với mô hình Công ty cổ phần.

Bộ máy tổ chức quản lý điều hành của Công ty tương đối gọn nhẹ, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Năm 2019, Công ty dự kiến một số chỉ tiêu kế hoạch như sau:

Theo Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 11/3/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt kinh phí hỗ trợ chi phí di dời tuyến ống cấp nước dọc hai bên đường Quốc lộ 1A nằm trong phạm vi thu hồi để thực hiện dự án Mở rộng Quốc lộ 1, đoàn qua tỉnh Ninh Thuận theo hình thức hợp đồng BOT, Công ty được hỗ trợ kinh phí để di dời tuyến ống cấp nước là 15.104.395.321 đồng. Đến thời điểm hiện tại, Công ty mới được hỗ trợ số tiền 4.480.000.000 đồng.

Theo Công văn số 2208/VPUB-TCD ngày 17/7/2017 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận và Công văn số 534/UBND-QHXH ngày 02/02/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận thì Công ty phải tự bỏ chi phí di dời công trình trên, nguồn kinh phí còn lại là 10.624.395.321 đồng sẽ không được hỗ trợ.

Theo Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 11/3/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt kinh phí hỗ trợ chi phí di dời tuyến ống cấp nước dọc hai bên đường Quốc lộ 1A nằm trong phạm vi thu hồi để thực hiện dự án Mở rộng Quốc lộ 1, đoàn qua tỉnh Ninh Thuận theo hình thức hợp đồng BOT, Công ty được hỗ trợ kinh phí để di dời tuyến ống cấp nước là 15.104.395.321 đồng. Đến thời điểm hiện tại, Công ty mới được hỗ trợ số tiền 4.480.000.000 đồng.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

- Ý kiến kiểm toán ngoài trừ: "Như trình bày tại Thuyết minh số 28, Phần Thuyết minh báo cáo tài chính, các nhà thầu đã thực hiện hoàn thành việc di dời các tuyến ống cấp nước dọc quốc lộ 1A theo như các biên bản nghiệm thu kỹ giữa Công ty với nhà thầu trong tháng 09 năm 2015. Đến ngày 31/12/2018, Công ty chưa ghi nhận giá trị việc di dời còn lại và công nợ còn phải trả cho các nhà thầu còn lại là 8.678.551.787 VND theo biên bản tâm quyết toán công trình giữa công ty và các nhà thầu. Theo các văn bản của các cơ quan có thẩm quyền liên quan đến đề di dời các tuyến ống nước dọc quốc lộ 1A thì nghĩa vụ công nợ trên cần được ghi nhận trong báo cáo tài chính năm 2015. Nếu thực hiện ghi nhận theo chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ Kế toán doanh nghiệp thì công nợ phải trả cho nhà thầu sẽ tăng lên 8.678.551.787 VND và chi phí xây dựng cơ bản do đang tăng giá trị tương ứng."

- Tiếp tục phát triển mạng lưới, phát huy hết công suất các nhà máy. Hoàn thành các dự án Cải tạo và nâng cấp nhà máy nước Tân Sơn, nhà máy nước Tháp Chàm và đưa vào hoạt động nhằm cải thiện chất lượng nước sạch, tăng năng lực cấp nước; cải tạo màng lọc cũ, tăng cường quản lý chống thất thoát, phân đầu giảm tỷ lệ thất thoát năm 2019 xuống còn <= 20 và các năm sau tiếp tục giảm.

- Phần đầu doanh thu về sản xuất nước hàng năm tăng từ 8-10%, tiết kiệm chi phí trong sản xuất để hoạt động hàng năm của Công ty có lãi và trích một phần lại chia cho các cổ đông.

- Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tới đa cho các cổ đông cũng như quan tâm hơn nữa đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của người lao động trong Công ty.

- Tiếp tục chi đạo thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh một cách có hiệu quả nhất nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra. Phát triển thêm nhiều khu vực phục vụ khách hàng để tăng sản lượng. Chứ trong các giải pháp chống thất thoát, phân đầu năm 2019 sản xuất kinh doanh tiếp tục có lãi để trích chia cổ tức cho các cổ đông.

- Tiếp tục phát triển mạng lưới, phát huy hết công suất các nhà máy. Hoàn thành các dự án Cải tạo và nâng cấp nhà máy nước Tân Sơn, nhà máy nước Tháp Chàm và đưa vào hoạt động nhằm cải thiện chất lượng nước sạch, tăng năng lực cấp nước; cải tạo màng lọc cũ, tăng cường quản lý chống thất thoát, phân đầu giảm tỷ lệ thất thoát năm 2019 xuống còn <= 20 và các năm sau tiếp tục giảm.

- Phần đầu doanh thu về sản xuất nước hàng năm tăng từ 8-10%, tiết kiệm chi phí trong sản xuất để hoạt động hàng năm của Công ty có lãi và trích một phần lại chia cho các cổ đông.

- Tiếp tục chi đạo thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh một cách có hiệu quả nhất nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra. Phát triển thêm nhiều khu vực phục vụ khách hàng để tăng sản lượng. Chứ trong các giải pháp chống thất thoát, phân đầu năm 2019 sản xuất kinh doanh tiếp tục có lãi để trích chia cổ tức cho các cổ đông.

- Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tới đa cho các cổ đông cũng như quan tâm hơn nữa đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của người lao động trong Công ty.

- Tiếp tục phát triển mạng lưới, phát huy hết công suất các nhà máy. Hoàn thành các dự án Cải tạo và nâng cấp nhà máy nước Tân Sơn, nhà máy nước Tháp Chàm và đưa vào hoạt động nhằm cải thiện chất lượng nước sạch, tăng năng lực cấp nước; cải tạo màng lọc cũ, tăng cường quản lý chống thất thoát, phân đầu giảm tỷ lệ thất thoát năm 2019 xuống còn <= 20 và các năm sau tiếp tục giảm.

- Phần đầu doanh thu về sản xuất nước hàng năm tăng từ 8-10%, tiết kiệm chi phí trong sản xuất để hoạt động hàng năm của Công ty có lãi và trích một phần lại chia cho các cổ đông.

- Tiếp tục chi đạo thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh một cách có hiệu quả nhất nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra. Phát triển thêm nhiều khu vực phục vụ khách hàng để tăng sản lượng. Chứ trong các giải pháp chống thất thoát, phân đầu năm 2019 sản xuất kinh doanh tiếp tục có lãi để trích chia cổ tức cho các cổ đông.

- Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tới đa cho các cổ đông cũng như quan tâm hơn nữa đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của người lao động trong Công ty.

- Tiếp tục chi đạo thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh một cách có hiệu quả nhất nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra. Phát triển thêm nhiều khu vực phục vụ khách hàng để tăng sản lượng. Chứ trong các giải pháp chống thất thoát, phân đầu năm 2019 sản xuất kinh doanh tiếp tục có lãi để trích chia cổ tức cho các cổ đông.

- Tiếp tục phát triển mạng lưới, phát huy hết công suất các nhà máy. Hoàn thành các dự án Cải tạo và nâng cấp nhà máy nước Tân Sơn, nhà máy nước Tháp Chàm và đưa vào hoạt động nhằm cải thiện chất lượng nước sạch, tăng năng lực cấp nước; cải tạo màng lọc cũ, tăng cường quản lý chống thất thoát, phân đầu giảm tỷ lệ thất thoát năm 2019 xuống còn <= 20 và các năm sau tiếp tục giảm.

- Phần đầu doanh thu về sản xuất nước hàng năm tăng từ 8-10%, tiết kiệm chi phí trong sản xuất để hoạt động hàng năm của Công ty có lãi và trích một phần lại chia cho các cổ đông.

- Tiếp tục chi đạo thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh một cách có hiệu quả nhất nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra. Phát triển thêm nhiều khu vực phục vụ khách hàng để tăng sản lượng. Chứ trong các giải pháp chống thất thoát, phân đầu năm 2019 sản xuất kinh doanh tiếp tục có lãi để trích chia cổ tức cho các cổ đông.

- Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tới đa cho các cổ đông cũng như quan tâm hơn nữa đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của người lao động trong Công ty.

- Tiếp tục phát triển mạng lưới, phát huy hết công suất các nhà máy. Hoàn thành các dự án Cải tạo và nâng cấp nhà máy nước Tân Sơn, nhà máy nước Tháp Chàm và đưa vào hoạt động nhằm cải thiện chất lượng nước sạch, tăng năng lực cấp nước; cải tạo màng lọc cũ, tăng cường quản lý chống thất thoát, phân đầu giảm tỷ lệ thất thoát năm 2019 xuống còn <= 20 và các năm sau tiếp tục giảm.

- Phần đầu doanh thu về sản xuất nước hàng năm tăng từ 8-10%, tiết kiệm chi phí trong sản xuất để hoạt động hàng năm của Công ty có lãi và trích một phần lại chia cho các cổ đông.

- Tiếp tục chi đạo thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh một cách có hiệu quả nhất nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra. Phát triển thêm nhiều khu vực phục vụ khách hàng để tăng sản lượng. Chứ trong các giải pháp chống thất thoát, phân đầu năm 2019 sản xuất kinh doanh tiếp tục có lãi để trích chia cổ tức cho các cổ đông.

- Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tới đa cho các cổ đông cũng như quan tâm hơn nữa đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của người lao động trong Công ty.

- Tiếp tục phát triển mạng lưới, phát huy hết công suất các nhà máy. Hoàn thành các dự án Cải tạo và nâng cấp nhà máy nước Tân Sơn, nhà máy nước Tháp Chàm và đưa vào hoạt động nhằm cải thiện chất lượng nước sạch, tăng năng lực cấp nước; cải tạo màng lọc cũ, tăng cường quản lý chống thất thoát, phân đầu giảm tỷ lệ thất thoát năm 2019 xuống còn <= 20 và các năm sau tiếp tục giảm.

- Phần đầu doanh thu về sản xuất nước hàng năm tăng từ 8-10%, tiết kiệm chi phí trong sản xuất để hoạt động hàng năm của Công ty có lãi và trích một phần lại chia cho các cổ đông.

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2019
1	Nước ghi thu	m ³	18.035.297
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	164.063
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	41.626

Theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên số 145/NQĐHCĐ ngày 31/5/2018, Đại hội đồng cổ đông không thống nhất đưa vào Kế hoạch Sản xuất kinh doanh, Tài chính – Đầu tư xây dựng cơ bản năm 2018 chi phí di dời tuyến ống quốc lộ 1A (BOT) để làm rõ tính pháp lý của hồ sơ và tham khảo ý kiến của các cơ quan chức năng ở trung ương và địa phương cũng như xác định cụ thể nguồn vốn chi trả và làm rõ trách nhiệm của cổ đông cũ và mới về khoản tiền này trước khi đưa vào kế hoạch để thanh quyết toán. Căn cứ theo hồ sơ tạm quyết toán giữa Giám đốc công ty giai đoạn trước ngày 08/6/2018 với các nhà thầu, giá trị quyết toán của công trình này là 13.126.551.787 đồng, Công ty đã thanh toán cho các nhà thầu 4.448.000.000 đồng, số còn phải trả cho các nhà thầu theo hồ sơ tạm quyết toán công trình là 8.678.551.787 đồng, giá trị còn phải trả trên hiện đang được đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán để xác định chi phí di dời tuyến ống cấp nước và chờ sự chấp thuận của Đại hội đồng Cổ đông Công ty. Vì vậy, Công ty vẫn chưa ghi nhận giá trị tài sản cũng như khoản công nợ trên.

- Nhân mạnh về khoản phải thu của khách hàng: *“Nhu trình bày tại thuyết minh số 6, Phần Thuyết minh báo cáo tài chính, Công ty có khoản phải thu tiền nước đối với khách hàng là Công ty TNHH Cấp nước Đông Mỹ Hải (“Đông Mỹ Hải”) tại ngày 31/12/2018 là 4.489.128.000 VND. Đây là khoản phải thu tiền nước phát sinh từ ngày 20/06/2018 – thời điểm điều chỉnh giá nước cung cấp cho Đông Mỹ Hải. Cho đến thời điểm phát hành báo cáo kiểm toán này, Công ty và Đông Mỹ Hải vẫn chưa ký hợp đồng cung cấp nước theo đơn giá mới, cũng như chưa thống nhất về số tiền nợ phải thu nêu trên. Ý kiến kiểm toán của chúng tôi không liên quan đến các vấn đề này.”*

Năm 2012, Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận ký Hợp đồng dịch vụ cung cấp nước sạch cho Xí nghiệp Cấp nước Đông Mỹ Hải (nay là Công ty TNHH Cấp nước Đông Mỹ Hải) với mức giá thỏa thuận là 2.930 đồng/m³ và được điều chỉnh giá bán theo phụ lục hợp đồng số 01/2014/PLHĐ ngày 09/06/2014 là 3.150 đồng/m³; phụ lục hợp đồng số 02/2015/PLHĐ ngày 03/02/2015 là 2.530 đồng/m³; phụ lục hợp đồng số 03/2017/PLHĐ ngày 20/09/2017 là 2.845 đồng/m³.

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 26/05/2018, Công ty báo cáo trình Đại hội đối với hợp đồng cung cấp nước của Công ty TNHH Cấp nước Đông Mỹ Hải và đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận thống nhất giao cho Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc tổ chức đàm phán lại. Công ty TNHH Cấp nước Đông Mỹ Hải là cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận có tham dự Đại hội và cũng biết việc này. Tại Đại hội, Công ty TNHH Cấp nước Đông Mỹ Hải đã có ý kiến và đồng ý thống nhất xem xét lại giá nước để ký kết lại Hợp đồng dịch vụ.

Ngày 20/6/2018, Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận đã mời Công ty TNHH Cấp nước Đông Mỹ Hải làm việc, đề nghị thanh lý Hợp đồng dịch vụ cấp nước, phụ lục hợp đồng số 03/2017/PLHĐ và ký Hợp đồng dịch vụ cấp nước mới. Tuy nhiên, Công ty TNHH Cấp nước Đông Mỹ Hải không đồng ý hợp tác.

Căn cứ văn bản số 1917/STC-TCDN ngày 23/7/2018 của Sở Tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận, việc điều chỉnh giá nước cung cấp cho Công ty TNHH Cấp nước Đông Mỹ Hải là cần thiết và do hai bên thảo thuận ký hợp đồng trên cơ sở yêu tố cấu thành nên giá sản xuất. Và, thống nhất với Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận áp dụng giá nước 7.000 đồng/m³ để cung cấp nước cho Công ty TNHH Cấp nước Đông Mỹ Hải, thời gian áp dụng từ ngày 20/6/2018; khối lượng thanh toán theo đơn giá mới sẽ được tính bắt đầu từ chỉ số đồng hồ chốt đến ngày 20/6/2018 theo số liệu thống nhất giữa hai đơn vị cho đến khi có sự thỏa thuận mới thông qua hợp đồng. Trên cơ sở đó, Công ty

đã thông báo và điều chỉnh giá bán cho Công ty TNHH Cấp nước Đông Mỹ Hải là 7.000 đồng/m³.

Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận đã rất nhiều lần làm việc và đề nghị thanh lý Hợp đồng cũ và ký kết Hợp đồng dịch vụ cấp nước mới, với mức giá bán 7.000 đồng/m³ nhưng Công ty TNHH Cấp nước Đông Mỹ Hải không đồng ý hợp tác, không thanh toán khoản nợ tiền nước đã quá hạn trên.

Việc này lâu dài sẽ gây ảnh hưởng lớn tới tình hình hoạt động của Công ty và quyền lợi của các cổ đông. Vì vậy, Công ty đã làm đơn khởi kiện Công ty TNHH Cấp nước Đông Mỹ Hải ra Tòa án nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm giải quyết. Hồ sơ khởi kiện của Công ty đã được Tòa án nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm thụ lý theo Thông báo số 20/TB-TLVA ngày 28/12/2018.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

Công ty luôn quan tâm, chăm lo đến đời sống cán bộ, nhân viên trong công ty cả về vật chất và tinh thần. Đóng bảo hiểm xã hội đầy đủ, giải quyết kịp thời các chế độ, chính sách về ốm đau, thai sản, tiền lương, tiền thưởng...; trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, cải thiện điều kiện làm việc, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ.

Thường xuyên quan tâm công tác đào tạo: tạo điều kiện cho người lao động đi học tập, tham gia các lớp tập huấn, đào tạo nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Ngoài việc phát triển sản xuất, Công ty còn tích cực tham gia các hoạt động giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống cháy nổ tại địa bàn, các hoạt động tương thân, tương ái, ủng hộ, hỗ trợ các tổ chức xã hội, nhân đạo, ủng hộ đồng bào lũ lụt... cũng như các hoạt động khác của địa phương.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Trong năm 2018 lãnh đạo và cán bộ công nhân viên Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận đã không ngừng cố gắng để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.

Đảm bảo đời sống vật chất, tinh thần, chăm sóc sức khỏe, giải quyết tốt các chế độ chính sách, tạo đủ việc làm, cải thiện điều kiện làm việc và đảm bảo thu nhập cho người lao động.

Công tác bảo vệ trật tự trị an, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và các phong trào khác được duy trì tốt, đạt hiệu quả cao.

Đi đôi với giữ ổn định và phát triển sản xuất kinh doanh, Công ty làm tốt công tác bảo vệ môi trường, trong năm không có trường hợp vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường. Công ty đã nghiên cứu, áp dụng các kỹ thuật mới trong sản xuất nhằm đảm bảo sản xuất an toàn, giảm thiểu tác động đến môi trường.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Giám Đốc công ty là thành viên Hội đồng quản trị nên mọi cuộc họp của Hội đồng quản trị, các Nghị quyết ban hành đều có Giám đốc tham gia, việc triển khai thực hiện Nghị quyết được thuận lợi.

Về hoạt động giám sát: Hàng quý, Hội đồng quản trị họp thường kỳ nghe Ban Giám đốc báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị thảo luận và góp ý kiến chỉ đạo.

Chủ tịch Hội đồng quản trị theo dõi và giám sát tình hình hoạt động của Công ty. Tham gia họp với Ban Giám đốc, phòng ban và các đối tác có liên quan khi có các vấn đề quan trọng như kế hoạch đầu tư mở rộng mạng ống phân phối, cải tạo tăng năng lực sản xuất nước của các nhà máy nước các khu vực, bàn thảo các chủ trương đầu tư thực hiện dự án...

Các văn bản liên quan gửi từ Công ty đi và từ đơn vị khác đến, Công ty đều gửi Hội đồng quản trị, từ đó nắm bắt kịp thời tình hình của Công ty.

Qua quá trình giám sát, Hội đồng quản trị nhận thấy Ban Giám đốc triển khai đầy đủ các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, kịp thời thông tin báo cáo và điều chỉnh tiến trình thực hiện phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu của Hội đồng quản trị.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Tiếp theo những kết quả đã đạt được trong năm 2018, Hội đồng quản trị tiếp tục giám sát theo quy định trong Điều lệ Công ty và các nghị quyết của Đại hội cổ đông, thực hiện các quyền và nhiệm vụ theo quy định.

Mục tiêu trọng tâm của Hội đồng quản trị là chỉ đạo thành công Đại hội cổ đông năm 2019, đạo hoàn thành kế hoạch, giảm chi phí trong giá thành nước máy, giảm tỷ lệ thất thoát, đảm bảo bảo toàn vốn và có lãi. Để thực hiện được mục tiêu này, Hội đồng quản trị chủ trương thực hiện một số công việc sau:

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh một cách có hiệu quả nhất nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch 5 năm đã đề ra. Phát triển thêm nhiều khu vực phục vụ khách hàng để tăng sản lượng. Chú trọng các giải pháp chống thất thoát, phấn đấu năm 2019 sản xuất kinh doanh tiếp tục có lãi để trích chia cổ tức cho các cổ đông.

- Chỉ đạo Ban Giám đốc quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa cho các cổ đông cũng như quan tâm hơn nữa đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của người lao động trong Công ty.

- Tiếp tục phát triển mạng lưới, phát huy hết công suất các nhà máy. Hoàn thành các dự án Cải tạo và nâng cấp nhà máy nước Tân Sơn, nhà máy nước Tháp Chàm và đưa vào hoạt động nhằm cải thiện chất lượng nước sạch, tăng năng lực cấp nước; cải tạo mạng ống cũ, tăng cường quản lý chống thất thoát, phấn đấu giảm tỷ lệ thất thoát năm 2019 xuống còn ≤ 20 và các năm sau tiếp tục giảm.

- Tăng cường áp dụng công nghệ mới, công nghệ thông tin trong sản xuất kinh doanh và quản lý điều hành nhằm tăng hiệu quả hoạt động.

- Phấn đấu doanh thu về sản xuất nước hàng năm tăng từ 8-10%, tiết kiệm chi phí trong sản xuất để hoạt động hàng năm của Công ty có lãi và trích một phần lãi chia cho các cổ đông.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

- Thành viên Hội đồng quản trị:

Ông Phạm Hữu Sơn	Chủ tịch	(Bổ nhiệm là thành viên HĐQT ngày 31/05/2018 và bầu Chủ tịch HĐQT chuyên trách từ ngày 11/06/2018)
Ông Đinh Ân	Thành viên	(Bổ nhiệm ngày 31/05/2018)
Ông Võ Ngọc Thoại	Thành viên	(Bổ nhiệm ngày 31/05/2018)
Ông Nguyễn Đức Cảm	Thành viên	(Bổ nhiệm ngày 31/05/2018)
Ông Nguyễn Quốc Quyền	Thành viên	(Bổ nhiệm ngày 31/05/2018)
Ông Nguyễn Hoàng	Chủ tịch	(Miễn nhiệm ngày 31/05/2018)
Ông Phạm Hồng Châu	Thành viên	(Miễn nhiệm ngày 31/05/2018)
Ông Nguyễn Văn Minh	Thành viên	(Miễn nhiệm ngày 31/05/2018)

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của các thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên Hội đồng quản trị	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu so với vốn điều lệ (%)	Ghi chú
1	Đinh Ân	4.022.486	42,383	đại diện cổ phần của Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Sơn Long Thuận
2	Nguyễn Đức Cảm	2.100	0,022	
3	Nguyễn Quốc Quyền	1.200	0,013	
4	Phạm Hồng Châu	5.000	0,053	

(Nguồn: Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán số 409/2019-NNT/VSD-DK ngày 29/03/2019 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam).

- Theo Quyết định số 2097/QĐ-UBND ngày 15/10/2014 về việc ủy quyền đại diện phần vốn nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận tại Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ủy quyền Người đại diện phần vốn Nhà nước đầu tư tại Công ty gồm 03 người, cụ thể:

+ Ông Nguyễn Hoàng, Phó Giám đốc Sở Tài chính, đại diện 2.857.244 cổ phần, chiếm 35% tổng số cổ phần nhà nước đầu tư tại Công ty;

+ Ông Nguyễn Văn Minh, Phó Giám đốc Sở Xây dựng, đại diện 2.857.244 cổ phần, chiếm 35% tổng số cổ phần nhà nước đầu tư tại Công ty;

+ Ông Phạm Hồng Châu, Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận, đại diện 2.449.067 cổ phần, chiếm 30% tổng số cổ phần nhà nước đầu tư tại Công ty.

- Theo Quyết định số 826/QĐ-UBND ngày 23/5/2018 của về việc điều chỉnh tỷ lệ nắm giữ vốn đối với người được ủy quyền đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty Cổ

phần Cấp nước Ninh Thuận, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ủy quyền ông Nguyễn Hoàng, Phó Giám đốc Sở Tài chính đại diện 100% vốn Nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận đầu tư tại Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận, với số lượng 4.940.555 cổ phần, chiếm 52,06% tỷ lệ vốn điều lệ của Công ty.

- Theo Quyết định số 918/QĐ-UBND ngày 06/6/2018, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ủy quyền ông Phạm Hữu Sơn, Trưởng phòng Phát triển đô thị và Hạ tầng kỹ thuật, Sở Xây dựng đại diện 100% vốn Nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận đầu tư tại Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: (không có)

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp và ban hành các Nghị quyết, Quyết nghị cụ thể như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	101/NQ-HĐQT	09/01/2018	Thông nhất nội dung Tờ trình số 01/TTr-CNNT ngày 04/01/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc tạm ứng tiền lương, thù lao cho người quản lý chuyên trách, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018.
2	102/NQ-HĐQT	10/01/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Không tổ chức Đại hội cổ đông đột xuất trước Tết Nguyên Đán 2018 theo tinh thần cuộc họp ngày 30/12/2017, tập trung tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2018 vào tháng 03/2018; - Thống nhất ngày chốt danh sách cổ đông: 28/2/2018; - Dự kiến tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2018: cuối tháng 03/2018; - Đề nghị các bộ phận liên quan chuẩn bị đầy đủ hồ sơ để thông qua Đại hội cổ đông thường niên năm 2018.
3	105/NQ-HĐQT	08/02/2018	Thông nhất nội dung Tờ trình số 33/TTr-CNNT ngày 24/01/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc điều chỉnh mức đóng Bảo hiểm xã hội cho Người quản lý doanh nghiệp và người lao động trong Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.
4	107/NQ-HĐQT	13/02/2018	Thông nhất nội dung Tờ trình số 39/TTr-CNNT ngày 02/02/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc thuê đơn vị kiểm toán công trình Cải tạo, nâng cấp Nhà máy nước Tháp Chàm.

5	109/NQ-HĐQT	22/02/2018	<p>1. Thống nhất nội dung Tờ trình số 46/TTr-CNNT ngày 12/02/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc Xác định quỹ tiền lương thực hiện của người lao động năm 2017.</p> <p>2. Thống nhất nội dung Tờ trình số 47/TTr-CNNT ngày 12/02/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc Xác định quỹ tiền lương, quỹ thù lao thực hiện của người quản lý, thành viên HĐQT và Ban kiểm soát.</p>
6	110NQ-HĐQT	05/03/2018	<p>- Thông qua việc hoãn tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.</p> <p>- Lý do hoãn: Cơ quan chủ sở hữu phần vốn Nhà nước tại Công ty (UBND tỉnh Ninh Thuận) chưa giới thiệu người đại diện vốn Nhà nước tại Công ty.</p> <p>- Thống nhất ngày chốt danh sách cổ đông: 26/03/2018.</p> <p>- Dự kiến tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2018: 27/04/2018.</p>
7	111/NQ-HĐQT	02/04/2018	Thống nhất nội dung Tờ trình số 55/TTr-CNNT ngày 27/02/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án lập hồ sơ xin cấp phép khai thác nước mặt NMN Tháp Chàm và Dự án lập hồ sơ đánh giá ĐTM nâng cấp khu xử lý NMN Tháp Chàm 52.000 m ³ /ngđ lên 82.000 m ³ /ngđ.
8	115/NQ-HĐQT	02/04/2018	Thống nhất nội dung Tờ trình số 99/TTr-CNNT ngày 27/03/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc đề nghị bổ nhiệm ông Vũ Hữu Hoàng giữ chức vụ Giám đốc Nhà máy nước Tân Sơn thuộc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.
9	118/NQ-HĐQT	20/04/2018	Thống nhất nội dung Tờ trình số 107/TTr-CNNT ngày 6/4/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc Phê duyệt chủ trương Sửa chữa, Cải tạo hệ thống cấp nước sinh hoạt hiện hữu.
10	119A/NQ-HĐQT	26/04/2018	Nhất trí thuê đơn vị kiểm toán để thực hiện kiểm toán các công trình xây dựng cơ bản năm 2017 nhưng chưa thanh toán và đã chuyển nguồn sang năm 2018.

11	119/NQ-HĐQT	26/04/2018	Công ty hủy việc chốt danh sách cổ đông ngày 26/3/2018 theo Nghị quyết số 110/NQ-HĐQT ngày 5/3/2018, ngày đăng ký cuối cùng là ngày 17/5/2018.
12	120/NQ-HĐQT	26/04/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2018: ngày 31/5/2018. - Thống nhất ngày chốt danh sách cổ đông: ngày 17/5/2018. - Đề nghị các bộ phận liên quan chuẩn bị đầy đủ hồ sơ để thông qua Đại hội cổ đông thường niên năm 2018. - Giao phòng Tổ chức Hành chính thực hiện thủ tục thuê tư vấn để thực hiện công tác bầu cử thành viên HĐQT và Ban kiểm soát tại Đại hội.
13	127/NQ-HĐQT	18/05/2018	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thống nhất tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2018 vào ngày 31/5/2018 tại khu hội nghị Long Thuận, phường Mỹ Bình, TP. Phan Rang – Tháp Chàm. 2. Nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán tại Tờ trình số 162/TTr-CNNT ngày 17/5/2018. 3. Thống nhất nội dung Tờ trình số 163/TTr-CNNT ngày 17/5/2018 về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018. 4. Thống nhất nội dung Tờ trình số 164/TTr-CNNT ngày 17/5/2018 về việc Quyết toán chi thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2017 và kế hoạch chi thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018. 5. Thống nhất nội dung Tờ trình số 165/TTr-CNNT ngày 17/5/2018 về việc Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017. Cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> - Mức chi trả cổ tức phần lợi nhuận sau thuế sau khi đã trích lập các quỹ của năm 2017 là 12%/ cổ phần, tính trên tổng mệnh giá 9.490.841 cổ phần. - Dự kiến ngày chốt danh sách chia cổ tức năm 2017 là ngày 18/6/2018. - Ngày nhận cổ tức: bắt đầu từ ngày 09/7/2018. 6. Thống nhất nội dung Tờ trình số 166/TTr-CNNT ngày 17/5/2018 về việc Kế hoạch sản xuất kinh doanh - Đầu tư xây dựng cơ bản - Tài chính năm 2018.

			<p>7. Thống nhất nội dung Tờ trình số 140/TTr-CNNT ngày 03/5/2018 về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh Công ty.</p> <p>8. Thống nhất nội dung Tờ trình số 141/TTr-CNNT ngày 03/5/2018 về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.</p> <p>9. Thống nhất nội dung Tờ trình số 142/TTr-CNNT ngày 03/5/2018 về việc ban hành quy chế quản trị Công ty.</p> <p>10. Thư ký HĐQT có trách nhiệm soạn thảo các tờ trình của HĐQT để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 quyết định; đồng thời soạn thảo các tờ trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông cho miễn nhiệm các thành viên HĐQT, các thành viên BKS thôi làm nhiệm vụ. - Tờ trình của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông về số lượng cơ cấu của HĐQT, BKS để xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông.
14	138/NQ-HĐQT	28/05/2018	<p>1. Thống nhất nội dung Tờ trình số 176/TTr-CNNT ngày 28/5/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc Kế hoạch sản xuất kinh doanh - tài chính - đầu tư xây dựng cơ bản năm 2018.</p> <p>2. Thống nhất nội dung Tờ trình số 177/TTr-CNNT ngày 28/5/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc Xây dựng quỹ tiền lương, quỹ thù lao kế hoạch của người quản lý, thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018.</p>
15	145/NQĐHCD	31/05/2018	<p>1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán.</p> <p>2. Cơ bản thống nhất thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018.</p> <p>3. Cơ bản thống nhất thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018.</p> <p>4. Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018.</p> <p>5. Thông qua việc chi thù lao HĐQT và BKS Công ty năm 2017 và kế hoạch chi tiền lương, thù lao HĐQT và BKS Công ty năm 2018.</p>

			<p>6. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017 và mức chia cổ tức phần lợi nhuận sau thuế năm 2017.</p> <p>7. Cơ bản thống nhất một số chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản, tài chính năm 2018.</p> <p>8. Không thông qua Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh Công ty.</p> <p>9. Không thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.</p> <p>10. Không thông qua Tờ trình về việc ban hành quy chế quản trị Công ty.</p> <p>11. Thông qua Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT và Ban kiểm soát.</p> <p>12. Thông qua tờ trình về số lượng và cơ cấu nhân sự thành viên HĐQT. Riêng Ban kiểm soát nhất trí số lượng là 03 thành viên, tại đại hội chỉ bầu 02 và sẽ bổ sung 01 thành viên trong thời gian tới theo quy định.</p> <p>13. Thống nhất kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014 – 2019.</p> <p>14. Thống nhất kết quả bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2014 – 2019.</p>
16	147/NQ-HĐQT	07/06/2018	Nhất trí về việc cho thôi giữ chức vụ Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận đối với ông Phạm Hồng Châu.
17	150/NQ-HĐQT	11/06/2018	<p>1. Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014-2019:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hội đồng quản trị nhất trí bầu ông Phạm Hữu Sơn – Thành viên HĐQT giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2014-2019 với số phiếu biểu quyết là 05/05, đạt tỷ lệ 100%. - Các thành viên Hội đồng quản trị gồm ông Đinh Ân, ông Nguyễn Đức Cẩm, ông Nguyễn Quốc Quyền, ông Võ Ngọc Thoại. <p>2. Bổ nhiệm Giám đốc Công ty</p> <p>Hội đồng quản trị nhất trí bầu ông Đinh Ân - Thành viên HĐQT giữ chức Giám đốc Công ty nhiệm kỳ 2014-2019 với số phiếu biểu quyết là 05/05, đạt tỷ lệ 100%.</p> <p>3. Bầu Trưởng Ban kiểm soát:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban kiểm soát nhất trí bầu Bà Bá Bạch Thủy

			<p>Tiên giữ chức Trưởng Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2014-2019 với số phiếu biểu quyết là 02/02, đạt tỷ lệ 100%.</p> <p>- Thành viên Ban kiểm soát: Bà Đinh Lê Ngọc Trâm.</p> <p>4. Thư ký Công ty:</p> <p>Hội đồng quản trị nhất trí chỉ định ông Nguyễn Hữu Hùng – Phó phòng Tổ chức Hành chính làm Thư ký Công ty với số phiếu biểu quyết là 05/05, đạt tỷ lệ 100%. Mức phụ cấp được hưởng theo mức thù lao của thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách.</p>
18	155/NQ-HĐQT	10/01/2018	<p>1. Thống nhất nội dung Tờ trình số 239/TTr-CNNT ngày 28/06/2018 về việc tạm đóng Bảo hiểm xã hội cho Trưởng ban kiểm soát chuyên trách Công ty.</p> <p>2. Thống nhất nội dung Tờ trình số 246/TTr-CNNT ngày 28/06/2018 về việc tạm ứng tiền lương, thù lao cho người quản lý chuyên trách, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký Công ty năm 2018.</p> <p>3. Thống nhất nội dung Tờ trình số 248/TTr-CNNT ngày 04/07/2018 về việc điều chỉnh hệ thống thang lương, bảng lương đối với người quản lý công ty và người lao động trong Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.</p> <p>4. Thống nhất nội dung Tờ trình số 250/TTr-CNNT ngày 02/07/2018 về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng lao động năm 2018 của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.</p> <p>5. Nhất trí Bổ sung các khoản mục chi tiêu của Trưởng ban kiểm soát Công ty chuyên trách vào Quy chế chi tiêu nội bộ Công ty. Giao phòng Tổ chức Hành chính xây dựng quy chế và tham mưu Giám đốc ban hành.</p>
19	156/NQ-HĐQT	12/07/2018	<p>Thống nhất nội dung Tờ trình số 258/TTr-CNNT ngày 11/7/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc chi quỹ tiền thưởng còn lại năm 2017 của người lao động, thù lao còn lại năm 2017 của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.</p>
20	158/NQ-HĐQT	30/07/2018	<p>1. Thống nhất nội dung Tờ trình số 278/TTr-CNNT ngày 23/7/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc xác định</p>

			<p>mức tiền lương bình quân kế hoạch năm 2018 của người quản lý chuyên trách.</p> <p>2. Thống nhất nội dung Tờ trình số 279/TTr-CNNT ngày 23/7/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc xây dựng quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động năm 2018.</p> <p>3. Thống nhất nội dung Tờ trình số 280/TTr-CNNT ngày 23/7/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc xây dựng quỹ tiền lương, quỹ thù lao kế hoạch của người quản lý, thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018.</p>
21	161/NQ-HĐQT	28/08/2018	<p>Thống nhất nội dung Tờ trình số 328/TTr-CNNT ngày 27/8/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc tạm trích quỹ khen thưởng năm 2018 để chi tiền thưởng cho người lao động, người quản lý Công ty, thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty 6 tháng đầu năm 2018.</p>
22	162/NQ-HĐQT	01/08/2018	<p>Thống nhất nội dung Tờ trình số 270/TTr-CNNT ngày 17/7/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Mở rộng hệ thống cấp nước sinh hoạt dọc Kênh Nam, Thôn Long Bình, xã An Hải, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.</p>
23	163/NQ-HĐQT	17/09/2018	<p>1. Tổ chức lập hồ sơ dự án nghiên cứu khả thi nâng cấp nhà máy nước Tháp Chàm lên công suất 120.000m³/ngày/đêm.</p> <p>2. Lập dự án đầu tư xây dựng trạm tăng áp mới ở trục đường Phan Đăng Lưu và đường ống cấp nước Khu Công nghiệp Du Long để phục vụ cấp nước khu vực phía Bắc.</p> <p>3. Lập dự án đầu tư xây dựng đường ống phía Nam đi Phú Thọ.</p>
24	164/NQ-HĐQT	08/09/2018	<p>1. Thống nhất nội dung Tờ trình số 348/TTr-CNNT ngày 10/9/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc đề nghị bổ nhiệm ông Nguyễn Hữu Hùng giữ chức vụ Trưởng phòng Tổ chức Hành chính.</p> <p>2. Thống nhất nội dung Tờ trình số 349/TTr-CNNT ngày 10/9/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc đề nghị bổ nhiệm ông Đoàn Văn Tuấn giữ chức vụ</p>

500
CỘ
CỘ
CẤP
NH
PHAN

			Trưởng phòng Kế hoạch Kỹ thuật thuộc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.
25	171/NQĐHCĐ	19/10/2018	Thông nhất nội dung Tờ trình số 396/TTr-CNNT ngày 18/10/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc bổ sung, điều chỉnh hệ thống thang lương, bảng lương đối với người Quản lý và Người lao động trong Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.
26	172/NQ-HĐQT	20/10/2018	Thông nhất nội dung Tờ trình số 401/TTr-CNNT ngày 19/10/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc phê duyệt điều chỉnh bổ sung Kế hoạch tuyển dụng lao động năm 2018 của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.
27	175/NQ-HĐQT	31/10/2018	Thông nhất nội dung Tờ trình số 409/TTr-CNNT ngày 26/10/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc xác định mức tiền lương bình quân năm 2018 của Chủ tịch HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách.
28	176/NQ-HĐQT	31/10/2018	1. Thông nhất nội dung Tờ trình số 410/TTr-CNNT ngày 26/10/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc xây dựng quỹ tiền lương, quỹ thù lao của người quản lý, thành viên HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát năm 2018. 2. Thông nhất nội dung Tờ trình số 411/TTr-CNNT ngày 26/10/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc xây dựng quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động năm 2018.
29	180/NQ-HĐQT	19/11/2018	Thông nhất nội dung Tờ trình số 435/TTr-CNNT ngày 15/11/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc xây dựng quỹ tiền lương kế hoạch năm 2018 của người lao động Hệ thống cấp nước Sơn Hải.
30	181/NQ-HĐQT	19/11/2018	1. Thanh toán cho Nhà cung cấp những phần việc còn tồn đọng của công ty đến ngày 31/5/2018: - 02 bộ Van bướm điện hai mặt bích DN300 do Công ty CP Tư vấn và Đầu tư Đô Thị Việt cung cấp; - Lắp đặt thiết bị Scada, kiểm soát thất thoát nước khu vực Ngô Quyền do Công ty CP Tư

			<p>vấn và Đầu tư Đô Thị Việt cung cấp;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lắp đặt hệ thống Scada giám sát điều khiển Trạm bơm cấp 1 và tự động châm hóa chất NMN Tháp Chàm do Công ty CP Thiết bị và Công nghệ ECO Việt Nam cung cấp; - Xây mới cột cò tại văn phòng Công ty do Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Khang Minh xây dựng; - Cải tạo, nâng cấp NMN Tháp Chàm (giai đoạn 3): Tổng giá trị còn phải thanh toán cho các công ty thi công và tư vấn là 1.036.437.277 đồng. <p>2. Tổ chức đánh giá lại hiệu quả sử dụng phần Mềm quản lý nhân sự, chấm công, tiền lương và Máy ép bùn đặt tại Nhà máy nước Tháp Chàm;</p> <p>3. Giao cho các bộ phận liên quan liên hệ với Nhà cung cấp xem lại việc thu hồi máy móc, thiết bị đã cung cấp cho Công ty:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết bị ghi chỉ số nước, máy in tự động do Công ty CP Công nghệ Việt Á cung cấp; - Ngung hoạt động Nhà máy nước tinh khiết và liên hệ với Nhà cung cấp xem lại việc thu hồi máy móc, thiết bị. <p>4. Giá nước Đông Mỹ Hải: Đợi kết luận Thanh tra tỉnh và ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh sau đó mới thống nhất phương án thực hiện.</p>
31	183/NQ-HĐQT	06/12/2018	<p>1. Trang bị 01 máy bơm tại Trạm bơm cấp 1 Nhà máy nước Tháp Chàm (lưu lượng 2.160m³/h; cột áp 24m;) và 01 máy bơm tại Trạm tăng áp Phủ Hà (dự kiến kinh phí 2,1 tỷ đồng).</p> <p>2. Trang bị 01 máy bơm chìm dự phòng tại Nhà máy nước Tân Sơn (lưu lượng 300m³/h; cột áp 374m) (dự kiến kinh phí 700 triệu đồng).</p> <p>3. Bổ sung thêm hạng mục bể chứa 1.000m³ (dự kiến kinh phí 2,5 tỷ đồng).</p> <p>4. Lắp đặt hệ thống SCADA châm hóa chất tự động Nhà máy nước Tân Sơn (dự kiến kinh phí 900 triệu đồng).</p> <p>5. Xây dựng Phòng họp Công ty với quy mô 01 tầng, phục vụ sử dụng hội họp và phòng làm việc một số phòng ban (dự kiến kinh phí 1,6 tỷ đồng).</p> <p>6. Cải tạo nhà để xe 02 bánh thành nhà để xe ô</p>

			tô, xây dựng mới nhà để xe 02 bánh nhân viên văn phòng công ty kết cấu khung sắt, lợp mái, sơn lại bể nước 750m ³ (dự kiến kinh phí 400 triệu đồng). 7. Nâng cấp sân vườn, đường nội bộ công ty (dự kiến kinh phí 660 triệu đồng).
32	184/NQ-HĐQT	06/12/2018	Thông nhất nội dung Tờ trình số 463/TTr-CNNT ngày 05/12/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc tạm trích quỹ khen thưởng năm 2018 để chi tiền thưởng cho người lao động, người quản lý Công ty 6 tháng cuối năm 2018.
33	185/NQ-HĐQT	12/12/2018	Thông nhất nội dung Tờ trình số 461/TTr-CNNT ngày 05/12/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2018 của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.
34	186/NQ-HĐQT	17/12/2018	Thông nhất nội dung Tờ trình số 475/TTr-CNNT ngày 12/12/2018 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị và theo dõi, giám sát công tác quản lý của Ban Giám đốc.

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: (không có).

f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: (không có).

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Bà Bá Bạch Thủy Tiên Trưởng ban (Bổ nhiệm là thành viên BKS ngày 31/05/2018 và bầu Trưởng BKS chuyên trách từ ngày 11/06/2018)

Bà Đinh Lê Ngọc Trâm Thành viên (Bổ nhiệm ngày 31/05/2018)

Ông Trần Hồng Phương Trưởng ban (Miễn nhiệm ngày 31/05/2018)

Ông Lê Văn Hải Thành viên (Miễn nhiệm ngày 31/05/2018)

Ông Phạm Hữu Sơn Thành viên (Miễn nhiệm ngày 31/05/2018)

Trong đó, ông Trần Hồng Phương sở hữu 1.450 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0,015% vốn điều lệ của Công ty (Nguồn: Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán số 409/2019-NNT/VSD-ĐK ngày 29/03/2019 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam).

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2018, Ban Kiểm soát đã triển khai thực hiện các công tác như sau:

- Ban kiểm soát đã duy trì tốt hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty; đã cử thành viên tham dự đầy đủ các phiên họp thường kỳ của Hội đồng quản trị; đại diện Ban kiểm soát cũng tham dự các phiên họp giao ban định kỳ của Ban Giám đốc và một số cuộc họp khác có liên quan để nắm bắt và giám sát tình hình quản trị, điều hành tại Công ty;

- Thực hiện các công tác đúng theo kế hoạch hoạt động năm 2018 của Ban Kiểm soát, bao gồm: Kiểm soát công tác tài chính kế toán, báo cáo tài chính quý, năm đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán của Công ty, thẩm định quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch, kiểm soát công tác tuyển dụng lao động, bổ nhiệm cán bộ và việc thực hiện các chế độ, chính sách với người lao động trong Công ty;

- Xem xét, lựa chọn và đề xuất đơn vị Kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty;

- Tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban kiểm soát để soát xét, thảo luận và đánh giá hoạt động của Công ty.

Năm 2018, Ban Kiểm soát đã tiến hành 04 cuộc họp với những nội dung như sau:

Stt	Ngày	Nội dung
1	13/02/2018	Thẩm định quỹ tiền lương kế hoạch năm 2018 của người lao động và quỹ tiền lương, thù lao của người quản lý, thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
2	13/06/2018	Họp phân công nhiệm vụ và triển khai hoạt động của Ban kiểm soát khóa 2 (2014 – 2019).
3	05/10/2018	Họp phân công nhiệm vụ kiểm soát kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh quý 3/2018 của Ban kiểm soát.
4	09/11/2018	Họp phân công nhiệm vụ kiểm soát hoạt động quý 4/2018 của Ban kiểm soát.

Ngoài ra, Ban kiểm soát còn tiến hành các hoạt động chủ yếu sau:

- Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;

- Kiểm soát Báo cáo tài chính: Giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện công tác tài chính; kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính quý, 6 tháng, năm đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán; kiểm tra các hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động,... của Công ty; kiểm soát chi phí, doanh thu, việc sử dụng vốn trong các khoản mục đầu tư xây dựng cơ bản; thẩm định báo cáo tài chính trên cơ sở Báo cáo kiểm toán độc lập trình Đại hội cổ đông thường niên;

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Đơn vị tính: đồng/năm

Stt	Họ và tên	Chức danh	Lương, thưởng	Các khoản lợi ích (ăn ca, điện thoại...)	Thù lao HĐQT, BKS	Ghi chú
A	Hội đồng quản trị		250.467.105	12.266.091	236.717.200	
1	Nguyễn Hoàng	Chủ tịch HĐQT	1.500.000	500.000	31.502.000	Miễn nhiệm ngày 31/05/2018
2	Nguyễn Văn Minh	Thành viên HĐQT	1.000.000	500.000	27.002.000	Miễn nhiệm ngày 31/05/2018
3	Phạm Hồng Châu	Thành viên HĐQT	1.000.000	-	27.002.000	Miễn nhiệm ngày 31/05/2018
4	Phạm Hữu Sơn	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	245.467.105	11.266.091	-	Bổ nhiệm là thành viên HĐQT ngày 31/05/2018 và bầu Chủ tịch HĐQT chuyên trách từ ngày 11/06/2018
5	Đình Ân	Thành viên HĐQT	-	-	37.802.800	Bổ nhiệm ngày 31/05/2018
6	Võ Ngọc Thoại	Thành viên HĐQT	500.000	-	37.802.800	Bổ nhiệm ngày 31/05/2018
7	Nguyễn Quốc Quyền	Thành viên HĐQT	500.000	-	37.802.800	Bổ nhiệm ngày 31/05/2018
8	Nguyễn Đức Cẩm	Thành viên HĐQT	500.000	-	37.802.800	Bổ nhiệm ngày 31/05/2018
B	Ban kiểm soát		206.431.618	11.990.000	100.447.100	
1	Trần Hồng Phương	Trưởng BKS	1.000.000	-	27.002.000	Miễn nhiệm ngày 31/05/2018
2	Lê Văn Hải	Thành viên BKS	1.000.000	500.000	21.601.500	Miễn nhiệm ngày 31/05/2018
3	Phạm Hữu Sơn	Thành viên BKS	1.000.000	500.000	21.601.500	Miễn nhiệm ngày 31/05/2018
4	Bá Bạch Thủy Tiên	Trưởng BKS chuyên trách	202.931.618	10.690.000	-	Bổ nhiệm là thành viên BKS ngày 31/05/2018 và bầu Trưởng BKS chuyên trách từ ngày 11/06/2018
5	Đình Lê Ngọc Trâm	Thành viên BKS	500.000	300.000	30.242.100	Bổ nhiệm ngày 31/05/2018
C	Ban điều hành		1.393.742.264	79.674.065	-	
1	Phạm Hồng Châu	Giám đốc Công ty	167.103.765	9.261.535	-	Miễn nhiệm ngày 08/06/2018
2	Đình Ân	Giám đốc Công ty	230.869.011	9.022.800	-	Bổ nhiệm ngày 11/06/2018
3	Đình Viêt Sơn	Phó Giám đốc Công ty	344.462.696	20.973.814	-	

4	Nguyễn Đức Cẩm	Phó Giám đốc Công ty	344.462.696	20.439.858	-	
5	Nguyễn Thu Hòa	Kế toán trưởng	306.844.096	19.976.058	-	

- b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: (không có)
- c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: (không phát sinh).
- d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:
 Công ty thực hiện tốt các quy định về quản trị Công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Đính kèm trong Báo cáo tài chính đã được kiểm toán.


2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Đính kèm Báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

Toàn văn ý kiến kiểm toán và báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty được đăng tải trên website của Công ty theo địa chỉ sau: <http://www.capnuocninhthuan.com>

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty

GIÁM ĐỐC



Đinh Ân